

Số: /BC-THPTTr

Vô Tranh, ngày tháng 4 năm 2026

BÁO CÁO

Kết quả rà soát, tham mưu và tổ chức thực hiện các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh

I. CĂN CỨ THỰC HIỆN

Căn cứ công văn số 896-CV/TU ngày 01/4/2026 của Tỉnh ủy Thái Nguyên về việc tăng cường rà soát, tham mưu và tổ chức thực hiện các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo;

Căn cứ công văn số 326-CV/ĐUS ngày 07/4/2026 của Đảng ủy Sở Giáo dục và Đào tạo; Công văn số 1625/SGDĐT-TCHC ngày 08/4/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thái Nguyên về việc rà soát, tham mưu và tổ chức thực hiện các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, quy định của Trung ương và của tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 138/QĐ-THPTTr ngày 09/4/2026 của Trường THPT Tức Tranh về việc thành lập Tổ rà soát; Kế hoạch số 139/KH-THPTTr ngày 09/4/2026 của Trường THPT Tức Tranh;

Căn cứ kết quả rà soát của các bộ phận, cá nhân trong nhà trường.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đánh giá việc cụ thể hóa và triển khai thực hiện các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh và của ngành giáo dục trong nhà trường;

- Phát hiện những nội dung chưa phù hợp, thiếu thống nhất hoặc chưa được cụ thể hóa;

- Đề xuất điều chỉnh, bổ sung nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý và tổ chức thực hiện nhiệm vụ giáo dục.

2. Yêu cầu

- Rà soát toàn diện, khách quan, đúng quy định;

- Bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất của hệ thống văn bản;

- Kết quả rà soát cụ thể, có minh chứng, sát thực tiễn.

III. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, THỜI GIAN

1. Đối tượng

Ban Giám hiệu, tổ trưởng chuyên môn, các bộ phận văn phòng, Đoàn Thanh niên và các cá nhân liên quan.

2. Phạm vi

- Văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương;
- Văn bản của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Sở GDĐT Thái Nguyên;
- Hệ thống văn bản quản lý nội bộ của Trường THPT Túc Tranh.

3. Thời gian thực hiện

Thời gian rà soát: từ ngày 09/4/2026 đến ngày 12/4/2026;

Hoàn thành báo cáo: ngày 13/4/2026.

IV. NỘI DUNG VÀ KẾT QUẢ RÀ SOÁT

1. Kết quả rà soát việc cụ thể hóa các chủ trương, chính sách

- Nhà trường đã triển khai đầy đủ các văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT như: Điều lệ trường học, chương trình giáo dục phổ thông 2018, quy định kiểm tra đánh giá, chế độ làm việc của giáo viên, hướng dẫn nhiệm vụ năm học.

- Các văn bản của tỉnh và Sở GDĐT đã được cụ thể hóa trong kế hoạch năm học, kế hoạch chuyên môn và các hoạt động giáo dục.

- Hệ thống kế hoạch giáo dục, kế hoạch tổ chuyên môn và kế hoạch cá nhân giáo viên được xây dựng đầy đủ, đảm bảo yêu cầu.

Đánh giá: Triển khai kịp thời, đầy đủ, đúng quy định.

2. Kết quả rà soát hệ thống văn bản quản lý nội bộ

a) Lĩnh vực tài chính (Quy chế chi tiêu nội bộ)

(1). Căn cứ Thông tư 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ Tài chính về việc quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị; Thông tư số 12/2025/TT-BTC ngày 19 tháng 3 năm 2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị,

Thay đổi điều chỉnh quy chế chi tiêu nội bộ năm 2026 như sau:

- Công tác phí khoản mục 8.5.(Phụ lục I): Bỏ khoản Phó hiệu trưởng và Văn thư theo tình hình thực tế tại đơn vị.

- Khen thưởng mục 11.2.(Phụ lục I): Bỏ vì đã thưởng theo Nghị quyết số 11/2025/NQ-HĐND ngày 29/8/2025 về việc quy định nội dung, mức chi khen thưởng đối với học sinh và giáo viên có học sinh đoạt giải trong các kỳ thi, cuộc thi cấp tỉnh thuộc cơ sở giáo dục công lập, ngoài công lập do tỉnh Thái Nguyên quản lý.

(2). Căn cứ Quyết định số 534/QĐ-SGDĐT ngày 20 tháng 3 năm 2026. Về việc điều chỉnh phân loại mức độ tự chủ tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập đã được phê duyệt tại Quyết định số 381/QĐ-SGDĐT ngày 29/7/2025 về việc giao quyền tự chủ tài chính cho các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Thái Nguyên 06 tháng cuối năm 2025 và giai đoạn 2026-203,

Bổ sung vào quy chế quy định về sử dụng kết quả tài chính và nguồn tiết kiệm chi thường xuyên trong năm Điều 18 (nhóm 3) Nghị định 60/2021/NĐ-CP được sửa đổi bởi Nghị định 111/2025/NĐ-CP như sau:

- Trích lập quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp;
- Trích lập quỹ thu nhập và chi thu nhập tăng thêm;
- Trích lập quỹ khen thưởng và quỹ phúc lợi.

b) Lĩnh vực quản lý tài sản công

Bổ sung đầy đủ căn cứ pháp lý mới (Luật, Nghị định, Thông tư, Quyết định của UBND tỉnh và công văn của Sở GDĐT) vào Quy chế sử dụng tài sản công của nhà trường như sau:

(1). Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 64/2020/QH15, Luật số 07/2022/QH15, Luật số 24/2023/QH15, Luật số 31/2024/QH15, Luật số 43/2024/QH15, Luật số 56/2024/QH15, Luật số 90/2025/QH15;

(2). Căn cứ Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

(3). Căn cứ Nghị định số 286/2025/NĐ-CP ngày 03/11/2025 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công;

(4). Căn cứ Thông tư số 120/2025/TT-BTC ngày 18/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/07/2025;

(5). Căn cứ Quyết định số 13/QĐ-UBND ngày 10/10/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên về việc phân cấp thẩm quyền quyết định quản lý tài sản công tại các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thái Nguyên.

(6). Căn cứ công văn số 1616/SGDĐT-KHTC ngày 07/4/2026 về việc chỉ đạo công tác quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ sở giáo dục.

Đánh giá chung:

- + Hệ thống văn bản cơ bản đầy đủ, được cập nhật;
- + Một số nội dung đã được điều chỉnh kịp thời theo quy định mới;
- + Cần tiếp tục hoàn thiện để nâng cao tính đồng bộ.

3. Kết quả rà soát việc tổ chức triển khai thực hiện

- Các kế hoạch năm học, kế hoạch chuyên môn được triển khai nghiêm túc;
- Công tác quản lý, điều hành đảm bảo đúng quy định;
- Các tổ chuyên môn thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, có kế hoạch cụ thể.

Tồn tại, hạn chế:

- + Một số nội dung cập nhật văn bản mới còn chậm;
- + Công tác tham mưu ở một số bộ phận chưa kịp thời.

Nguyên nhân:

- + Khối lượng văn bản lớn, thay đổi nhanh;
- + Năng lực cập nhật văn bản của một số cá nhân còn hạn chế.

4. Đề xuất, kiến nghị

* Đối với các bộ phận, cá nhân trong nhà trường:

- Tiếp tục rà soát, cập nhật kịp thời các văn bản mới ban hành;
- Tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ, giáo viên;
- Hoàn thiện hệ thống văn bản nội bộ theo hướng đồng bộ, khoa học;

* Đối với Sở GDĐT: Đề nghị Sở GDĐT tăng cường hướng dẫn, cung cấp tài liệu cập nhật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN SAU RÀ SOÁT

1. Nhà trường tiếp tục chỉ đạo các bộ phận duy trì công tác rà soát văn bản định kỳ;
2. Giao bộ phận văn phòng phối hợp với các tổ chuyên môn cập nhật, lưu trữ và tham mưu điều chỉnh văn bản;
3. Ban Giám hiệu kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện;
4. Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định của Sở GDĐT.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT (b/c);
- Các đ/c CBQL;
- Đoàn TN;
- Các tổ CM, tổ VP;
- Đăng trang TTĐ;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Hòa